

Biểu 10.1/CH

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN DỰ KIẾN THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021 THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	TỔNG CỘNG: 136 DỰ ÁN (Trong đó: 94 chuyển tiếp, 42 đăng ký mới)																		
I	Đất quốc phòng (02)				0,65	0,65	0,09							0,65					
1	Trạm biên phòng cửa khẩu cảng Cái Mép	BCH Bộ đội biên phòng tỉnh	Tân Phước	Xây dựng trạm kiểm soát	0,56	0,56								0,56	Văn bản số 4697/UB-XD ngày 29/8/2011 của UBND tỉnh về thoả thuận lại địa điểm dự án; Văn bản 1443/BCH-TM ngày 26/7/2019 của BCH bộ đội biên phòng tỉnh BRVT	Đất NNQL	Ngân sách tỉnh	Đang hoàn thiện hồ sơ xin giao đất	Chuyển tiếp 2021
2	Mở rộng Ban CHQS Thị xã Phú Mỹ	Bộ CHQS Tỉnh	Phú Mỹ	Mở rộng Ban CHQS Thị xã Phú Mỹ	0,09	0,09	0,09							0,09	Văn bản số 11342/UBND-VP ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh BRVT v/v chủ trương mở rộng Ban CHQS Thị xã Phú Mỹ	Đất dân	Ngân sách tỉnh	Văn bản số 3062/BCH-HC ngày 15/9/2020 của Bộ CHQS tỉnh	Đăng ký mới 2021
II	Đất an ninh (03)				0,82	0,82	0,82							0,82					
1	Trụ sở Công an phường Mỹ Xuân	Công an tỉnh	Mỹ Xuân	An ninh	0,32	0,32	0,32							0,32	Thông báo số 6540/TB-H01-P3 ngày 31/12/2019 về chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020; đã được BCA duyệt chủ trương đầu tư	Đất NNQL	Ngân sách tỉnh	Đăng ký theo Văn bản số 1213/CAT-PH10 ngày 11/9/2020	Đăng ký mới 2021
2	Trụ sở Công an phường Hắc Dịch (thửa 216, tờ 33)	Công an tỉnh	Hắc Dịch	An ninh	0,28	0,28	0,28							0,28	Thông báo số 6540/TB-H01-P3 ngày 31/12/2019 về chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020; Văn bản số 2348/H01-P3 ngày 22/5/2020; đã được BCA duyệt chủ trương đầu tư theo QĐ số 4131/QĐ-BCA-H01	Đất NNQL	Ngân sách tỉnh	Đăng ký theo Văn bản số 1213/CAT-PH10 ngày 11/9/2020	Đăng ký mới 2021
3	Trụ sở Công an phường Phước Hòa (thửa 1725, tờ 32)	Công an tỉnh	Phước Hòa	An ninh	0,21	0,21	0,21							0,21	Thông báo số 6540/TB-H01-P3 ngày 31/12/2019 về chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020; đã được BCA duyệt chủ trương đầu tư	Đất NNQL	Ngân sách tỉnh	Đăng ký theo Văn bản số 1213/CAT-PH10 ngày 11/9/2020	Đăng ký mới 2021
III	Đất khu công nghiệp (04)				1.462,13	451,65	417,68		394,71			44,66		22,97					
1	Khu Công nghiệp - Đô thị Châu Đức	Công ty CP Sonadezi Châu Đức	Sông Xoài, Châu Pha	Khu công nghiệp	156,89	156,89	122,92		121,17					1,75	Công văn số 919/TTg-CN ngày 11/7/2007 về chủ trương đầu tư; Văn bản số 7174/UBND-VP ngày 22/7/2017 của UBND tỉnh v/v thu hồi để thực hiện dự án	Đất NN quản lý và đất dân	Doanh nghiệp	Đang kiểm kê hiện trạng, khảo sát giá	Chuyển tiếp 2021
2	Khu công nghiệp chuyên sâu Phú Mỹ 3																		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
+	Khu công nghiệp chuyên sâu Phú Mỹ 3	Công ty CP Thanh Bình - Phú Mỹ	Phước Hòa, Tân Hòa	Khu công nghiệp	965,80	54,12	54,12		54,12						Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 09/5/2008 của UBND tỉnh BRVT	Đất của tổ chức và của dân	Doanh nghiệp	Đã kiểm kê thực địa xong. Đang lập phương án BT, HT và TĐC	Chuyển tiếp 2021
+	Khu công nghiệp chuyên sâu Phú Mỹ 3 (Phần đất hờ ranh giữa Khu công nghiệp chuyên sâu Phú Mỹ 3 và đường Phước Hòa- Cái Mép)	Công ty CP Thanh Bình - Phú Mỹ	Phước Hòa	Khu công nghiệp	1,94	1,94	1,94		1,72			0,66		0,22	Văn bản số 8028/UBND-VP ngày 26/9/2016 của UBND tỉnh; Văn bản số 4269/STNMT-CQLĐĐ ngày 18/10/2016 của Sở TN&MT; Văn bản số 5304/UBND-VP ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh; NQ số 26/NQ-HĐND	Đất của tổ chức và của dân	Doanh nghiệp	Đang kiểm kê; lập phương án BT, HT và TĐC	Cập nhật, bổ sung 2021
+	Khu công nghiệp chuyên sâu Phú Mỹ 3	Công ty CP Thanh Bình - Phú Mỹ	Phước Hòa, Tân Hòa	Đất xây dựng khu tiện ích thuộc KCN PM3	57,00	57,00	57,00		43,90			43,90		13,10	Văn bản số 1163/TTg-CN ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ; QĐ số 2715/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 và QĐ số 2040/QĐ-UBND ngày 03/9/2015 của UBND tỉnh BRVT; Văn bản số 9501/UBND-VP ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh	Đất của tổ chức và của dân	Doanh nghiệp	Đang kiểm kê; lập phương án BT, HT và TĐC	Cập nhật, bổ sung 2021
+	Khu công nghiệp chuyên sâu Phú Mỹ 3 (Phần diện tích đất hờ ranh giữa KCN chuyên sâu PM3 với đường 991B)	Công ty CP Thanh Bình - Phú Mỹ	Tân Hòa	Đất kho bãi, TMDV, CVTT	32,00	32,00	32,00		24,10			0,10		7,90	Văn bản số 1163/TTg-CN ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 03/9/2015 của UBND tỉnh BRVT; Văn bản số 3229/STNMT-CCQLĐĐ ngày 22/6/2018 của Sở TNMT	Đất của tổ chức và của dân	Doanh nghiệp	Đang kiểm kê; lập phương án BT, HT và TĐC	Cập nhật, bổ sung 2021
3	Khu Công nghiệp Mỹ Xuân B1 - Đại Dương	Công ty CP ĐTXD Giải trí Đại Dương	Mỹ Xuân	Khu công nghiệp	138,50	39,70	39,70		39,70						Quyết định số 2441/QĐ-UBND ngày 18/7/2007 của UBND tỉnh BRVT; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh BRVT; Văn bản số 6057/UBND-VP ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh	Đất dân	Doanh nghiệp	Đang kiểm kê; lập phương án BT, HT và TĐC	Cập nhật, bổ sung 2021
4	Khu Công nghiệp Mỹ Xuân B1 - CONAC mở rộng	Công ty CP ĐTXD Dầu khí IDICO	Mỹ Xuân	Khu công nghiệp	110,00	110,00	110,00		110,00						Văn bản số 426/TTg-CN ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 4254/UBND-VP ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh; Quyết định số 2974/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND tỉnh BRVT phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch phân khu 1/2000	Đất dân	Doanh nghiệp		Đăng ký mới
IV	Đất Thương mại - Dịch vụ (05)				1.808,91	1.808,88	1.808,70	0,03	853,66			853,63		955,22					

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDĐ năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
1	Khu đất thực hiện dự án Kho bãi và dịch vụ cảng tại đường 965, phường Tân Phước (đầu giá)	Trung tâm PTQĐ tỉnh	Tân Phước	Đất thương mại dịch vụ	2,60	2,60	2,60		2,60			2,60			Văn bản số 3287/UBND-VP ngày 11/4/2019 của UBND tỉnh về phương án sử dụng khu đất thực hiện dự án Kho bãi và dịch vụ cảng tại đường 965; Văn bản số 5304/UBND-VP ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất rừng phòng hộ	Ngân sách tỉnh	Đang thực hiện (Theo Báo cáo số 782/TTPTQĐ-PBT ngày 09/10/2020)	Chuyển tiếp 2021
2	Kho bãi tại phường Mỹ Xuân (Văn bản 40ha, sơ đồ 19,57ha)	Trung tâm PTQĐ tỉnh	Mỹ Xuân	Đất thương mại dịch vụ	40,00	40,00	40,00		40,00			40,00			Văn bản số 9883/UBND-VP ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về thủ tục đầu tư dự án kho bãi của Công ty Cổ phần kho bãi Vĩnh Đức (Văn bản 40ha, sơ đồ 19,57ha)	Đất rừng phòng hộ	Ngân sách tỉnh	Chưa thực hiện (Theo Báo cáo số 782/TTPTQĐ-PBT ngày 09/10/2020)	Chuyển tiếp 2021
3	Khu Dịch vụ hậu cần Cảng	Trung tâm PTQĐ tỉnh	Phú Mỹ	Xây dựng khu Dịch vụ hậu cần Cảng	3,10	3,10	3,10		2,40			2,40		0,70	Dự án trước đây UBND tỉnh giao cho Công ty TXD tại văn bản số 7905/UBND-VP ngày 30/12/2011; Sau đó, UBND tỉnh thu hồi giao lại cho TT PTQĐ tỉnh quản lý, đầu giá theo quy định	Đất NN và đất rừng phòng hộ	Ngân sách tỉnh	Chưa thực hiện (Theo Báo cáo số 782/TTPTQĐ-PBT ngày 09/10/2020)	Chuyển tiếp 2021
4	Trung tâm logistic Cái Mép Hạ	UBND thị xã Phú Mỹ	Phước Hòa, Tân Hòa	Đất thương mại dịch vụ	1.763,00	1.763,00	1.763,00		808,63			808,63		954,37	Quyết định số 2802/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh v/v phê duyệt quy hoạch phân khu 1/2000; Thông báo số 171/TB-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh về tiến độ giải phóng mặt bằng của dự án; Văn bản số 3796/UBND-VP ngày 23/4/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện, theo dõi và tổng hợp báo cáo các dự án	Đất tổ chức; Đất dân	Ngân sách tỉnh	Đang thực hiện (đã ban hành TBTH 800ha; thực hiện kiểm đếm khoảng 400ha)	Chuyển tiếp 2021
5	Cửa hàng xăng, dầu Ấp Cầu Ri	Công ty TNHH Xăng, dầu Đông Bắc	Sông Xoài	Xây dựng Cửa hàng xăng, dầu	0,21	0,18		0,03	0,03					0,15	Văn bản số 8870/UBND-VP ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh BRVT v/v chủ trương đầu tư dự án	Nhận chuyển nhượng (Thửa 684, tờ 28)	Doanh nghiệp		Đăng ký mới 2021
V	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (04)				22,17	22,17	10,00	12,17	12,76					9,42					
1	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hệ thống cấp nước Tóc Tiên	Công ty TNHH tập đoàn Hải Châu	Tóc Tiên, Châu Pha, Tân Hòa	Xây dựng và kinh doanh hệ thống cấp nước Tóc Tiên	10,00	10,00	10,00		9,80					0,20	Thông báo thu hồi đất số 230/TB-UBND ngày 15/7/2010 của UBND huyện Tân Thành; Văn bản số 113/CV-HCVN ngày 02/11/2018 của Tập đoàn Hải Châu VN	Đất NN quản lý và đất dân	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
2	Nhà máy bê tông nhẹ chung áp ACC	Công ty Cổ phần Phước Hoà Fico	Tân Phước	Xây dựng Nhà máy bê tông nhẹ chung áp ACC	7,22	7,22		7,22						7,22	Giấy chứng nhận đầu tư số 49121000299 đợng UBND tỉnh BRVT chứng nhận lần đầu ngày 27/10/2010; Văn bản số 6057/UBND-VP ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất NN quản lý	Doanh nghiệp	Xin thuê đất	Cập nhật, bổ sung 2021
3	Nhà máy sản xuất đá Granit ốp lát	Công ty Cổ phần Phước Hoà Fico	Tân Phước	Xây dựng Nhà máy sản xuất đá Granit ốp lát	1,99	1,99		1,99						1,99	Quyết định chủ trương đầu tư số 675/QĐ-UBND ngày 22/30/2019 của UBND tỉnh BRVT; Văn bản số 6057/UBND-VP ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất NN quản lý	Doanh nghiệp	Xin thuê đất	Cập nhật, bổ sung 2021
4	Chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân (Nhà máy sản xuất phân bón Ong Biển)	Ông Trần Ngọc Nam	Tóc Tiên	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	2,96	2,96		2,96	2,96						Công văn số 4779/UBND-VP ngày 23/5/2018 của UBND tỉnh BTVT v/v chấp nhận chủ trương và địa điểm ĐTDA;Văn bản số 8076/UBND-VP ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh BTVT v/v cho phép thực hiện trong năm 2020, cập nhật năm 2021	Nhận chuyển nhượng (Thửa 369, 368, 370, 22; tờ 55)	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Cập nhật, bổ sung 2021
VI	Đất công trình bưu chính, viễn thông (01)				0,15	0,15								0,15					
1	Trung tâm viễn thông Tân Thành (nay là Phú Mỹ)	Tập đoàn BCVT VN-VNPT Bà Rịa Vũng Tàu	Phú Mỹ	Tram viễn thông+giao dịch	0,15	0,15								0,15	Quyết định số 150/QĐ-UBT ngày 16/01/1998 của UBND tỉnh (Giao cho Bưu điện tỉnh BRVT cũ)	Thuê đất	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Chuyển tiếp 2021
VII	Đất cơ sở giáo dục (08)				9,78	9,78	3,80		6,07					3,71					
1	Mở rộng trường THCS Hắc Dịch, phường Hắc Dịch	UBND thị xã Phú Mỹ	Hắc Dịch	Đất giáo dục	0,20	0,20	0,20		0,20						Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã kiểm kê thực địa xong. Đang lập phương án BT, HT và TĐC cho dân.	Chuyển tiếp 2021
2	Mở rộng Trường THCS Phan Chu Trinh	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất giáo dục	1,40	1,40			0,30					1,10	Quyết định thu hồi đất số 4948/QĐ-UBND ngày 16/12/2005 của UBND tỉnh BR-VT.	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã BGMB và khởi công xây dựng dự án	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)
3	Trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, xã Mỹ Xuân	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất giáo dục	1,50	1,50			1,30					0,20	Quyết định phê duyệt dự án số 3028/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
4	Trường tiểu học Lê Lợi	UBND thị xã Phú Mỹ	P. Phú Mỹ	Đất giáo dục	1,25	1,25			1,00					0,25	Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 của UBND tỉnh v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)
5	Trường tiểu học Hắc Dịch	UBND thị xã Phú Mỹ	Hắc Dịch	Đất giáo dục	0,92	0,92			0,77					0,15	Quyết định số 3023/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã BGMB và khởi công xây dựng dự án	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)
6	Trường mầm non Hắc Dịch 2	UBND thị xã Phú Mỹ	Hắc Dịch	Đất giáo dục	0,91	0,91			0,50					0,41	Quyết định số 3028/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)
7	Trường tiểu học Mỹ Xuân 2	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất giáo dục	1,60	1,60	1,60		1,00					0,60	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 04/8/2020 của HĐND tỉnh BRVT.	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đang trình Sở KH&ĐT chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
8	Trường THPT Mỹ Xuân	Ban QLDA Chuyên ngành DD & CN tỉnh	Mỹ Xuân	Đất giáo dục	2,00	2,00	2,00		1,00					1,00	Công văn số 1318/SXD-QHKT ngày 20/5/2019 của Sở Xây dựng v/v giới thiệu địa điểm xây dựng dự án Trường THPT Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ	Đất công và đất dân	Ngân sách tỉnh	Hiện đang lập thủ tục đo vẽ bản đồ thu hồi đất	Đăng ký mới 2021
VIII	Đất cơ sở thể dục thể thao (01)				1,50	1,50	1,50		1,47					0,03					
1	Sân vận động xã Tân Hòa	UBND thị xã Phú Mỹ	Tân Hòa	Xây dựng sân vận động	1,50	1,50	1,50		1,47					0,03	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND thị xã Phú Mỹ.	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đang khảo sát lập dự án xin chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
IX	Đất giao thông (49)				529,16	487,46	371,57		412,40	0,94		85,07		74,15					
1	Đường Long Sơn - Cái Mép	Ban QLDA GTKV Cảng Cái Mép-Thị Vải	Tân Hòa	Đất giao thông	9,45	9,45	9,45		7,61			7,61		1,84	QĐ số 3103/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh phê duyet dự án đầu tư; Quyết định số 3456/QĐ- UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH QPAN năm 2020	Đất của tổ chức và của dân	Ngân sách tỉnh	Đã hoàn thiện PABT, hiện đang xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về chính sách bồi thường mất nước NTTS bị ảnh hưởng	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
2	Đường sau Cảng Mỹ Xuân - Thị Vải (giai đoạn 1)	Ban QLDA GTKV Cảng Cái Mép-Thị Vải	Mỹ Xuân	Đất giao thông	6,21	6,21	6,21		5,30			5,30		0,91	QĐ số 3102/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 3456/QĐ- UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh giao chi tiêu kế hoạch phát triển KTXH QPAN năm 2020	Đất của tổ chức và của dân	Ngân sách tỉnh	Đã hoàn thiện PABT, hiện đang xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về chính sách bồi thường mặt nước NTTS bị ảnh hưởng	Chuyển tiếp 2021
3	Đường 991B (Từ QL51 đến hạ lưu Cảng Cái Mép)	Ban QLDA GTKV Cảng Cái Mép-Thị Vải	Tân Hòa, Phước Hòa	Đất giao thông	35,77	35,77	0,04		25,27			16,00		10,50	Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 29/7/2011 và Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh BRVT	Đất của tổ chức và của dân	NSTW	Hiện còn 01 hộ, diện tích 0,0446ha, đang lập thủ tục thu hồi	Chuyển tiếp 2021
4	Đường Phước Hòa - Cái Mép	Ban QLDA GTKV Cảng Cái Mép-Thị Vải	Phước Hòa, Tân Phước	Đất giao thông	13,22	13,22	2,80		10,71	0,70		6,90		2,51	Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 29/7/2011 và Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của UBND tỉnh	Đất của tổ chức và của dân	TPCP, NSTW	Hiện còn 02 hộ và 02 tổ chức đng lập PABT, GPMB	Chuyển tiếp 2021
5	Quốc lộ 56-Tuyến tránh Thành phố Bà Rịa (đoạn qua thị xã Phú Mỹ dài khoảng 3,2km, diện tích 14,9ha)	Ban QLDA GTKV Cảng Cái Mép-Thị Vải	Tân Hải	Đất giao thông	14,90	0,24	0,24		0,24	0,24					Quyết định số 1259/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2011 của Bộ GTVT và Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 của UBND tỉnh BRVT	Đẩy NNQL và Đất dân	TPCP, NSTW	Còn 03 hộ chưa bàn giao MB (02 hộ, diện tích 0,3ha, chưa nhận tiền, chưa bàn giao MB; 01 hộ, diện tích 0,25ha, đang lập PABT); Hoàn thành trong quý IV/2020	Chuyển tiếp 2021
6	Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải (đoạn 3)	Ban QLDA GTKV Cảng Cái Mép-Thị Vải	Phú Mỹ, Tân Phước	Đất giao thông	40,00	12,06	12,06		1,11			1,11		10,95	Quyết định số 2669/QĐ-UBND ngày 10/8/2009 của UBND tỉnh BRVT v/v phê duyệt dự án đầu tư; Văn bản số 804/BQLDA-GPMB ngày 08/9/2020 của Ban QLDA GTKV Cảng Cái Mép-Thị Vải	Đất NNQL và Doanh nghiệp	Trái phiếu Chính phủ	Đang phối hợp các ngành xác định chi phí đầu tư vào đất của 04 doanh nghiệp có đất bị thu hồi; DK hoàn thành thu hồi trong quý IV/2020	Cập nhật, bổ sung 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
7	Cầu Phước An	Ban QLDA GTKV Cảng Cái Mép-Thị Vải	Mỹ Xuân	Đất giao thông	6,21	6,21	6,21		5,50					0,71	Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04/8/2020 của HĐND tỉnh BRVT v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Văn bản số 8837/UBND-VP ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh v/v chấp thuận vị trí Cầu Phước An	Đất NNQL và đất dân	Ngân sách tỉnh	Đang chờ UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt DADT	Đăng ký mới 2021
8	Đường Mỹ Xuân - Ngãi Giao - Hòa Bình	Ban QLDA chuyên ngành Giao thông	Mỹ Xuân, Hắc Dịch, Sông Xoài	Đất giao thông	36,20	36,20	8,70		19,00					17,20	Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 09/7/2015 của UBND tỉnh BRVT v/v phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 3456/QĐ- UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH QPAN năm 2020	Đất NN quản lý và đất dân	Ngân sách tỉnh	Hiện nay đang thực hiện công tác kiểm kê, bồi thường cho các hộ còn lại; Chuẩn bị ban hành TB thu hồi đất cho cho các hộ theo điều chỉnh dự án	Chuyển tiếp 2021
9	Đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu	Sở Giao thông vận tải	Thị xã Phú Mỹ	Đất giao thông	167,70	167,70	167,70		155,20					12,50	Quyết định 2311/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 v/v phê duyệt đề cương nhiệm vụ khảo sát và dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án	Đất NNQL và đất dân	Trung ương, địa phương và nhà đầu tư		Đăng ký mới 2021
10	Thu gom, xử lý và thoát nước khu đô thị mới Phú Mỹ (Thu hồi bổ sung làm đường dân sinh-Nhà máy xử lý nước)	Ban QLDA Chuyên ngành DD & CN tỉnh	Mỹ Xuân	Xây dựng đường dân sinh	0,024	0,024	0,024		0,024						Công văn số 8467/UBND-VP ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh; Công văn số 10091/UBND-VP ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh v/v bổ sung thu hồi đất làm đường giải quyết lối đi tạm cho các hộ dân sống xung quanh nhà máy xử lý nước thải	Đất công và đất dân	Ngân sách tỉnh	Hiện đang lập thủ tục đo vẽ bản đồ thu hồi đất	Đăng ký mới 2021
11	Cảng thủy nội địa và dịch vụ hậu cần sau cảng	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh	Phú Mỹ	Cảng thủy nội địa và dịch vụ hậu cần sau cảng	3,89	3,89	3,89		3,89						Trước đây, UBND tỉnh đã có chủ trương cho Cty TNHH Thương mại XD Thiện Tân thực hiện dự án tại văn bản số 8985/UBND-VP ngày 28/12/2010 nhưng qua rà soát lại nguồn gốc đất thuộc rừng phòng hộ do đó phải thu hồi giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh quản lý, đấu giá QSDĐ	Đất tổ chức	Ngân sách tỉnh	Chưa thực hiện (Theo Báo cáo số 782/TTPTQĐ-PBT ngày 09/10/2020)	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
12	Cảng thủy nội địa và Kho bãi tổng hợp Phường Mỹ Xuân	Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh	Mỹ Xuân	Xây dựng Cảng thủy nội địa và Kho bãi	19,16	19,16	19,16		19,16			19,16			Công văn số 9314/UBND- VP ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Văn bản số 4374/UBND- VP ngày 10/05/2019 về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ để tạo quỹ đất thực hiện dự án Cảng thủy nội địa và Kho bãi Đông Triều thị xã Phú Mỹ; NQ số 26/NQ-HĐND	Đất tổ chức	Ngân sách tỉnh	Đang thực hiện (Theo Báo cáo số 782/TTPTQĐ-PBT ngày 09/10/2020)	Cập nhật, bổ sung 2021
13	Khu đất Cảng thủy nội địa và Kho bãi tổng hợp	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	Mỹ Xuân	Xây dựng Cảng thủy nội địa và Kho bãi tổng hợp	19,60	19,60	19,60		19,60			19,60			Văn bản số 6801/UBND-VP ngày 11/7/2019 của UBND tỉnh BRVT; Văn bản số 11176/UBND-VP ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh BRVT	Đất tổ chức	Ngân sách Tỉnh	Theo Báo cáo số 782/TTPTQĐ-PBT ngày 09/10/2020	Đăng ký mới 2021
14	Đường quy hoạch số 1 khu trung tâm dân cư xã Sông Xoài.	UBND thị xã Phú Mỹ	Sông Xoài	Đất giao thông	1,70	1,70			1,60					0,10	Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND thị xã Phú Mỹ v/v phê duyệt dự án đầu tư.	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)
15	Đường quy hoạch 32 nối dài đô thị mới Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Tân Phước	Đất giao thông	0,40	0,40			0,30					0,10	Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND huyện Tân Thành v/v phê duyệt dự án đầu tư.	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)
16	Đường số 7 khu dân cư 8B Mỹ Xuân	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất giao thông	0,96	0,96			0,16					0,80	Quyết định số 2573/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)
17	Đường Phạm Ngọc Thạch (đường Nguyễn Lương Bằng-Nguyễn Văn Linh)	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng đường giao thông	0,19	0,19			0,14					0,05	Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 14 hộ. Đang tiếp tục bồi thường cho 01 hộ còn lại; Hoàn thành trong quý IV/2020	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
18	Đường B khu dân cư 8B đô thị mới Phú Mỹ (từ đường số 5A Mỹ Xuân).	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất giao thông	3,37	3,37			3,25					0,12	Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND huyện v/v phê duyệt dự án đầu tư; Đã ban hành QĐTH một phần diện tích	Đất NN quản lý và đất dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Chuyển tiếp 2021
19	Đường dân sinh sát ranh KCN Mỹ Xuân B1 - Conac nối từ đường B1 đến đường Mỹ Xuân - Ngãi Giao.	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất giao thông	1,38	1,38			1,27					0,11	Quyết định số 2549/QĐ-UBND ngày 16/10/2016 của UBND tỉnh BRVT v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 2963/QĐ- UBND ngày 28/10/2016 v/v phê duyet dự án đầu tư	Đất NN và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 57 hộ. Đang tiếp tục bồi thường cho 06 hộ còn lại; Hoàn thành trong quý IV/2020	Chuyển tiếp 2021
20	Đường D3, đường bên cạnh trường Hồng Lam (từ đường Trường Chinh đến đường N7)	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng đường giao thông	0,24	0,24			0,22					0,02	Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Chuyển tiếp 2021
21	Đường quy hoạch S song song Quốc lộ 51	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân, Phú Mỹ, Tân Phước	Đất giao thông	39,70	39,70	9,50		38,90					0,80	Quyết định phê duyệt dự án số 3035/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh BR-VT; Đã ban hành QĐTH một phần diện tích	Đất NN quản lý và đất dân	Ngân sách tỉnh	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 305 hộ. Đang tiếp tục lập PABT cho 49 hộ còn lại	Chuyển tiếp 2021
22	Đường quy hoạch 46 nối dài đô thị mới Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Đất giao thông	5,40	5,40	2,50		5,32					0,08	Quyết định phê duyệt dự án số 2366/QĐ-UBND ngày 23/8/2017; Đã ban hành QĐTH một phần diện tích	Đất NN và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 38 hộ. Đang tiếp tục bồi thường cho 39 hộ còn lại	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
23	Đường đi thị đội (từ đường Trường Chinh (81) đến đường Tôn Thất Tùng (đường Vạn Hạnh cũ))	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng đường giao thông	0,87	0,87	0,87		0,70					0,17	Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 55 hộ. Đang lập phương án bồi thường cho 18 hộ còn lại.	Chuyển tiếp 2021
24	Đường quy hoạch R khu 35 ha đô thị mới Phú Mỹ (từ đường 46 đến đất Dự án ATA	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng đường giao thông	0,48	0,48	0,48		0,48						Quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đang thực hiện lại công tác đo đạc, cắm mốc thu hồi đất theo Thông báo số 1337/TB-UBND ngày 13/8/2020 của UBND thị xã.	Chuyển tiếp 2021
25	Đường QH N9, khu quy hoạch A3, đô thị mới Phú Mỹ (từ đường Mỹ Xuân - Ngãi Giao đến B1 - Conac)	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Xây dựng đường giao thông	1,80	1,80	1,80		0,80					1,00	Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 65 hộ. Đang lập phương án bồi thường cho 37 hộ còn lại.	Chuyển tiếp 2021
26	Đường quy hoạch 8A chợ Mỹ Thạnh nối dài (từ đường A đến đường B)	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Xây dựng đường giao thông	0,21	0,21	0,21		0,10					0,11	Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã kiểm kê thực địa 12 hộ, còn lại 01 hộ đang ở nước ngoài (đang làm thủ tục kiểm kê vắng chủ) .	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
27	Đường bên cạnh trường TH Nguyễn Huệ (đoạn 1: QL 51 - Đường đôi 26,5ha; đoạn 2 trường THCS Phan Bội Châu - Đường khu hạ tầng mở rộng 26,5 ha)	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Xây dựng đường giao thông	1,26	1,26	1,26		1,20					0,06	Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã kiểm kê thực địa 19 hộ, còn lại 03 hộ.	Chuyển tiếp 2021
28	Đường 80 nối dài qua đường 81	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân, Phú Mỹ	Xây dựng đường giao thông	1,48	1,48	1,48		1,00					0,48	Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hoàn chỉnh công tác kiểm kê thực địa. Đang tiếp tục lập PABT cho 14 hộ còn lại	Chuyển tiếp 2021
29	Đường 81 nối dài thị xã Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ, Mỹ Xuân, Tóc Tiên	Xây dựng đường giao thông	2,40	2,40	2,40		1,90					0,50	Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của UBND tỉnh; Văn bản số 4101/UBND-VP ngày 22/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã hoàn chỉnh công tác kiểm kê thực địa. Đang lập PABT	Chuyển tiếp 2021
30	Đường quy hoạch T-Đô thị mới Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân, Phú Mỹ, Tân Phước	Xây dựng đường giao thông	11,3	11,3	11,3		9,00					2,30	Quyết định số 2832/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh BRVT về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đang kiểm kê thực địa được 58/364 hộ.	Chuyển tiếp 2021
31	Đường Nguyễn Huệ nối dài Quy hoạch số 11	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng đường giao thông	7,20	7,20	7,20		5,00					2,20	Quyết định số 2421/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã họp dân triển khai dự án. Chuẩn bị kiểm kê thực địa	Chuyển tiếp 2021
32	Đường H nối dài	UBND thị xã Phú Mỹ	Hắc Dịch	Xây dựng đường giao thông	2,29	2,29	2,29		0,80					1,49	Quyết định số 2371/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đang kiểm kê thực địa được 21/80 hộ.	Chuyển tiếp 2021
33	Đường D10 Quy hoạch 3A	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Xây dựng đường giao thông	2,99	2,99	2,99		2,20					0,79	Quyết định số 2433/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã họp dân triển khai dự án. Chuẩn bị kiểm kê thực địa	Chuyển tiếp 2021
34	Đường bên cạnh khu TĐC 5,6ha Mỹ Xuân	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Xây dựng đường giao thông	2,40	2,40	2,40		2,30					0,10	Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã họp dân triển khai dự án. Chuẩn bị kiểm kê thực địa	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
35	Đường A nối dài Quy hoạch 8B	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Xây dựng đường giao thông	0,70	0,70	0,70		0,60					0,10	Quyết định số 2423/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hợp dân triển khai dự án. Chuẩn bị kiểm kê thực địa	Chuyển tiếp 2021
36	Đường N16 quy hoạch số 9	UBND thị xã Phú Mỹ	Phước Hòa	Xây dựng đường giao thông	3,40	3,40	3,40		3,10					0,30	Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đang kiểm kê thực địa được 38/49 hộ.	Chuyển tiếp 2021
37	Đường từ trường mầm non Hắc Dịch ra Mỹ Xuân - Ngãi Giao	UBND thị xã Phú Mỹ	Hắc Dịch	Xây dựng đường giao thông	0,30	0,30	0,30		0,30						Quyết định số 2380/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hợp dân triển khai dự án. Chuẩn bị kiểm kê thực địa	Chuyển tiếp 2021
38	Đường nối tiếp quy hoạch 81, phường Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng đường giao thông	2,60	2,60	2,60		2,00					0,60	Quyết định số 2906/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách thị xã	Đã hợp dân triển khai dự án. Chuẩn bị kiểm kê thực địa	Chuyển tiếp 2021
39	Thu hồi đất bổ sung dự án Đường quy hoạch phía Bắc khu tái định cư 44ha phường Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng đường giao thông	0,10	0,10	0,10							0,10		Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Thu hồi bổ sung	Đăng ký mới 2021
40	Đường D13 khu dân cư số 9 (đường S nhánh Tây)	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Đất giao thông	13,90	13,90	13,90		11,90					2,00	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 04/8/2020 của HĐND tỉnh BRVT.	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đang giai đoạn chuẩn bị đầu tư	Đăng ký mới 2021
41	Mở rộng đường Phú Mỹ- Tóc Tiên (từ khu TĐC đến đường PM-TT)	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ, Tóc Tiên	Đất giao thông	17,60	17,60	17,60		16,40					1,20	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 04/8/2020 của HĐND tỉnh BRVT.	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đang trình Sở KH&ĐT chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
42	Đường D5 khu dân cư số 9	UBND thị xã Phú Mỹ	xã Tân Hòa	Đất giao thông	13,50	13,50	13,50		13,25					0,25	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND thị xã Phú Mỹ.	Đất công và đất của dân	Ngân sách Thị xã	Đang khảo sát lập dự án xin chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
43	Đường quy hoạch N15 - Đường quy hoạch D9 vào trường tiểu học Mỹ Xuân 2, phường Mỹ Xuân	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất giao thông	11,30	11,30	11,30		11,10					0,20	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND thị xã Phú Mỹ.	Đất công và đất của dân	Ngân sách Thị xã	Đang khảo sát lập dự án xin chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
44	Đường số 17, Tóc Tiên	UBND thị xã Phú Mỹ	xã Tóc Tiên	Đất giao thông	0,70	0,70	0,70		0,60					0,10	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND thị xã Phú Mỹ.	Đất công và đất của dân	Ngân sách Thị xã	Đang khảo sát lập dự án xin chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
45	Đường số 16, Tóc Tiên	UBND thị xã Phú Mỹ	xã Tóc Tiên	Đất giao thông	0,80	0,80	0,80		0,70					0,10	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND thị xã Phú Mỹ.	Đất công và đất của dân	Ngân sách Thị xã	Đang khảo sát lập dự án xin chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
46	Đường quy hoạch D22 khu dân cư 3B đô thị mới Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất giao thông	1,70	1,70	1,70		1,30					0,40	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND thị xã Phú Mỹ.	Đất công và đất của dân	Ngân sách Thị xã	Đang khảo sát lập dự án xin chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
47	Đường khu tái định cư xã Tân Hải	UBND thị xã Phú Mỹ	Tân Hải	Đất giao thông	1,40	1,40	1,40		1,10					0,30	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND thị xã Phú Mỹ.	Đất công và đất của dân	Ngân sách Thị xã	Đang khảo sát lập dự án xin chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
48	Đường quy hoạch số 4 và E2 khu dân cư 8A	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất giao thông	0,50	1,40	0,50		0,50						Vốn tư nhân tự nguyện hiến toàn bộ đất nằm trong đoạn quy hoạch và tự bỏ vốn đầu tư toàn bộ công trình	Đất của dân	Vốn tư nhân		Đăng ký mới 2021
49	Đường D2 + 1 đoạn đường Phạm Hùng, khu dân cư số 2	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Đất giao thông	0,30	0,30	0,30		0,30						Vốn tư nhân tự nguyện hiến toàn bộ đất nằm trong đoạn quy hoạch và tự bỏ vốn đầu tư toàn bộ công trình	Đất của dân	Vốn tư nhân		Đăng ký mới 2021
X	Đất thủy lợi (02)				9,18	9,18	0,01		8,97					0,21					
1	Hệ thống tưới Châu Pha - Sông Xoài	Ban QLDA chuyên ngành NN&PTNT	Châu Pha, Sông Xoài	Đất thủy lợi	8,96	8,96			8,96						Quyết định số 2741/QĐ-UBND ngày 16/8/2007 của UBND tỉnh BRVT v/v phê duyệt dự án đầu tư	Đăng ký xin giao đất	Ngân sách Tỉnh	ĐK xin giao đất	Đăng ký mới 2021
2	Tuyến ống chuyển tải Hắc Dịch - Sông Xoài - Láng Lớn và khu vực Lộc An, Phước Thuận (tuyến ống nằm trong LG giao thông, chi thu hồi khoảng 100m2 làm trạm bơm)	Ban QLDA chuyên ngành NN&PTNT	Sông Xoài	Đất thủy lợi	0,22	0,22	0,01		0,01					0,21	Nghị quyết số 47/NQ-NĐND của HĐND tỉnh v/v chủ trương đầu tư dự án	Đất nhà nước quản lý và đất dân	Ngân sách Tỉnh	Chủ đầu tư đang hoàn thiện HS trình UBND tỉnh phê duyệt dự án	Đăng ký mới 2021
XI	Đất năng lượng (09)				38,70	32,40	32,40		16,05	2,57	0,08	0,15		16,36					
1	Đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn 2 điều chỉnh	Ban QLDA khí ĐNB- Tổng Cty khí Việt Nam	Tân Hải, Tân Hòa, Phước Hòa, Tân Phước, Phú Mỹ	Xây dựng đường ống dẫn khí NCS 2 điều chỉnh	9,64	9,64	9,64		8,59	2,44				1,05	Quyết định số 497/QĐ-KVN ngày 04/5/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Khí Việt Nam; Công văn số 6293/UBND-VP ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh BRVT v/v chấp nhận chủ trương bổ sung diện tích mở rộng	Đất của tổ chức và của dân	Doanh nghiệp	Đã lập xong bản đồ thu hồi, đang điều tra, kiểm đếm, lập PABT	Chuyển tiếp 2021
2	Tuyến ống khí Ôxy, Nitơ, Hydro cấp cho dự án thép China Steel	Công ty CP Gas Việt Nam	Phú Mỹ, Mỹ Xuân	Xây dựng tuyến ống khí Ôxy, Nitơ, Hydro	5,00	5,00	5,00		5,00						Công văn số 7590/UBND-VP ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh BRVT v/v đồng ý chủ trương đầu tư dự án; Văn bản số WS-17-045 ngày 14/11/2017 của Công ty CP Gas VN v/v xin điều chỉnh thảo thuận địa điểm dự án	Đất của dân	Doanh nghiệp	Đã có thông báo thu hồi. Đang chờ khảo sát lại giá đất	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
3	Đường dây 110KkV cấp điện cho nhà máy thép Đồng Tiến	Ban QLDA Điện lực MN-Tổng công ty Điện lực miền Nam	Mỹ Xuân	Xây dựng đường dây 110KkV	0,93	0,93	0,93							0,93	QĐ 2926/QĐ-BCT ngày 19/5/2008 của Bộ Công Thương; Công văn số 1055/UBND.XD ngày 26/02/2009 của Sở Xây dựng tỉnh BRVT; Văn bản đăng ký 5294/ADDLMN-QLCTDD ngày 03/10/2019	Đất của tổ chức	Doanh nghiệp	Đang thực hiện (theo báo cáo tại Văn bản số 6102/ALĐM N-QLCTĐ1 ngày 14/10/2020)	Chuyển tiếp 2021
4	Trạm biến áp 110kV Phú Mỹ và đường dây đầu nối tại TX Phú Mỹ	Ban QLDA Điện lực MN-Tổng công ty Điện lực miền Nam	Phường Phú Mỹ	Đất năng lượng	0,29	0,29	0,29		0,29						Văn bản số 2549/SXD-QHKT ngày 15/7/2020 của Sở Xây dựng v/v đề nghị chấp thuận điều chỉnh vị trí TBA 110kV và đường dây đầu nối; Văn bản số 8291/UBND-VP ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh v/v chấp thuận điều chỉnh vị trí TBA 110kV và đường dây đầu nối	Đất dân	Doanh nghiệp	Dự kiến khởi công quý I/2021	Đăng ký mới 2021
5	Trạm biến áp 110kV KCN Mỹ Xuân A2 và đường dây đầu nối	Ban QLDA Điện lực MN-Tổng công ty Điện lực miền Nam	Mỹ Xuân	Đất năng lượng	0,30	0,30	0,30							0,30	Quyết định số 4694/QĐ-BTC ngày 01/12/2016 của Bộ Công Thương v/v phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực gđ 2016-2025, có xét đến 2035; Văn bản số 6169/ADLMN-QLCTĐ.1 ngày 19/10/2020 của Ban QLDA Điện lực Miền Nam	Đất tổ chức	Doanh nghiệp	Đã thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi; Dự kiến khởi công quý I/2021	Đăng ký mới 2021
6	Cải tạo đường dây 110kV nhiệt điện Phú Mỹ-Tân Thành thành đường dây 4 mạch hỗn hợp 220-110kV	Ban QLDA các công trình điện MN-Tổng công ty truyền tải điện QG	Mỹ Xuân, Phú Mỹ, Tân Phước	Xây dựng đường dây 4 mạch hỗn hợp 220-110kV	0,96	0,96	0,96		0,63	0,07	0,08	0,13		0,34	Công văn số 1640/SXD-QHKT ngày 12/6/2017 của Sở Xây dựng tỉnh BRVT; Quyết định số 2015/QĐ-EVNNPT ngày 31/10/2018; QĐ số 0162/QĐ-EVNNPT ngày 31/01/2019 của Tổng công ty truyền tải điện quốc gia của Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia; Quyết định số 0162/QĐ-EVNNPT ngày 31/01/2019 của Tổng công ty truyền tải điện quốc gia	Đất của tổ chức và của dân	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
7	Đường dây 110Kv đấu nối Long Sơn (trên địa bàn Phú Mỹ)	Ban QLDA các công trình điện MN-Tổng công ty truyền tải điện QG	xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu	Đất năng lượng	7,65	5,43	5,43		1,39					4,04	Văn bản số 8892/UBND-VP ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chấp thuận hướng tuyến dự án đường điện 110kV và vị trí TBA Long Sơn phục vụ dự án tổ hợp hóa dầu Miền Nam xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu; Quyết định số 240/QĐ-EVN SPC ngày 21/01/2020 của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán công trình Đường dây 110kV đấu nối Long Sơn; NQ 05/NQ-HĐND ngày 20/4/2020	Đất tổ chức; Đất dân	Doanh nghiệp	Chưa thực hiện	Cập nhật, bổ sung 2021
8	Đường dây 110Kv đấu nối LSP Long Sơn (trên địa bàn Phú Mỹ)	Ban QLDA các công trình điện MN-Tổng công ty truyền tải điện QG	xã Tân Hòa, phường Phước Hòa, thị xã Phú Mỹ - Xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu	Đất năng lượng	13,79	9,71	9,71		0,03			0,03		9,68	Văn bản số 8892/UBND-VP ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chấp thuận hướng tuyến dự án đường điện 110kV và vị trí TBA Long Sơn phục vụ dự án tổ hợp hóa dầu Miền Nam xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu;Quyết định số 267/QĐ-EVN SPC ngày 22/01/2020 của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Đường dây 110kV đấu nối LSP Long Sơn; NQ 05/NQ-HĐND ngày 20/4/2020	Đất tổ chức; Đất dân	Doanh nghiệp	Chưa thực hiện	Cập nhật, bổ sung 2021
9	Trạm biến áp 220kV Long Sơn và hướng tuyến 220kV đấu nối	Ban QLDA các công trình điện MN-Tổng công ty truyền tải điện QG	Xã Tân Hải	Đất năng lượng	0,15	0,15	0,15		0,13	0,06				0,02	Văn bản số 4867/UBND-VP ngày 15/5/2020 của UBND tỉnh BRVT v/v chấp thuận hướng tuyến 220kV và vị trí trạm biến áp 220kV Long Sơn	Đất dân	Doanh nghiệp	Trạm biến áp 3,2ha tại xã Long Sơn	Đăng ký mới 2021
XII	Đất chợ (02)				0,70	0,70			0,61					0,09					
1	Chợ Ngọc Hà	UBND thị xã Phú Mỹ	P. Phú Mỹ	Xây dựng chợ	0,49	0,49			0,44					0,05	Quyết định số 2534/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND huyện Tân Thành v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Đất của dân	Ngân sách huyện	Đã hoàn chỉnh công tác bồi thường	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)
2	Chợ Hắc Dịch	UBND thị xã Phú Mỹ	Hắc Dịch	Xây dựng chợ	0,21	0,21			0,17					0,04	Quyết định số 2834/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND huyện Tân Thành v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Đất của dân	Ngân sách huyện	Đã hoàn chỉnh công tác bồi thường	Đăng ký bổ sung (xin giao đất năm 2021)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
XIII	Đất bãi thải, xử lý chất thải (02)				31,49	26,00	26,00		21,60					4,40					
1	Thu gom, xử lý và thoát nước khu đô thị mới Phú Mỹ (04 trạm bơm và tuyến ống)	Ban QLDA Chuyên ngành DD & CN tỉnh	Mỹ Xuân, Tân Phước, Phước Hoà	Xây dựng hệ thống nhà máy xử lý nước thải	11,69	6,20	6,20		6,20						Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 03/9/2013 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 3456/QĐ- UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH QPAN năm 2020	Đất dân	Ngân sách tỉnh	Hiện đang phối hợp với các cơ quan chuyên môn khảo sát điều chỉnh vị trí trạm bơm số 1, 3, 4	Chuyển tiếp 2021
2	Trục thoát nước chính dọc Quốc lộ 51 và tuyến mương bao đón dọc hành lang kỹ thuật																		
+	Trục thoát nước chính dọc Quốc lộ 51 và tuyến mương bao đón dọc hành lang kỹ thuật	Ban QLDA Chuyên ngành DD & CN tỉnh	Phú Mỹ, Tân Phước, Phước Hoà	Xây dựng tuyến ống thoát nước	8,00	8,00	8,00		5,00					3,00	Quyết định số 2902/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 3456/QĐ- UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH QPAN năm 2020	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý về bản đồ thu hồi đất để thực hiện kiểm kê thu hồi đất	Chuyển tiếp 2021
+	Trục thoát nước chính dọc Quốc lộ 51 và tuyến mương bao đón dọc hành lang kỹ thuật (đoạn từ đường 2A đến chùa Huệ Quang, đoạn từ VCB đến cầu Ngọc Hà và đoạn từ đường Phước Hòa - Cái Mép đến cầu Rạch Tre)	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân, Phú Mỹ, Phước Hòa	Xây dựng tuyến ống thoát nước	11,80	11,80	11,80		10,40					1,40	Quyết định số 2911/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh BR-VT về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 3456/QĐ- UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH QPAN năm 2020	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã họp dân triển khai dự án. Chuẩn bị kiểm kê thực địa	Chuyển tiếp 2021
XIV	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng (05)				12,33	12,33	8,65		7,84					4,49					
1	Dự án công viên cây xanh (Di dời các hộ dân trong khu vực 1,05ha gần nhà máy Thép Việt)	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng Công viên cây xanh	1,05	1,05	1,05		1,05						Quyết định số 2471/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã kiểm kê xong. Đang lập PABT, HT và TĐC cho 06 hộ dân	Chuyển tiếp 2021
2	Dự án nâng cấp, cải tạo suối Sao	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân, Phú Mỹ	Cải tạo cảnh quang đô thị	1,20	1,20	1,20		0,50					0,70	Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND huyện Tân Thành; Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ	Đất công và đất của dân	Ngân sách Thị xã	Đã kiểm kê 95%. Đang lập PABT	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDĐ năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
3	Dự án mở rộng, nâng cấp cải tạo cảnh quang đô thị suối Thị Vải	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân, Phú Mỹ	Cải tạo cảnh quang đô thị	6,40	6,40	6,40		3,40					3,00	Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Phú Mỹ về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách Thị xã và Tỉnh hỗ trợ	Đã họp dân triển khai dự án. Chuẩn bị kiểm kê thực địa	Chuyển tiếp 2021
4	Công viên khu dân cư số 2	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng công viên	0,58	0,58			0,49					0,09	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND thị xã Phú Mỹ.	Đất nhà nước quản lý	Ngân sách tỉnh	Đang khảo sát lập dự án xin chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
5	Công viên văn hóa thể thao (khu dân cư 3A, phường Mỹ Xuân)	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Xây dựng công viên	3,10	3,10			2,40					0,70	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND thị xã Phú Mỹ.	Đất nhà nước quản lý	Ngân sách tỉnh	Đang khảo sát lập dự án xin chủ trương đầu tư	Đăng ký mới 2021
XV	Đất ở (20)				184,91	126,53	40,57	64,98	114,60	1,97				11,93					
1	Khu nhà ở Cán bộ công nhân viên trong Khu công nghiệp Phú Mỹ	Ban QLDA CN Dân dụng và Công nghiệp	Tân Phước, Phú Mỹ	Khu nhà ở	14,50	14,50	0,07		14,47					0,03	Quyết định số 3646/QĐ-UBND ngày 20/10/2008 của UBND tỉnh; Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 09/5/2007 của UBND tỉnh v/v phê duyệt đầu tư xây dựng dự án	Đất của dân (còn 6 hộ chưa ban hành QĐ)	Ngân sách tỉnh	Hiện còn vướng 17 hộ đã nhận tiền nhưng chưa bàn giao MB; 07 hộ chưa nhận tiền; 06 hộ chưa ban hành QĐ phê duyệt PABT (720m2)	Chuyển tiếp 2021
2	Khu dân cư xây dựng đợt đầu 35ha (khu đô thị mới Phú Mỹ)	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng A.T.A	Phú Mỹ	Khu nhà ở	35,00	3,64	0,75		3,60					0,04	Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của UBND tỉnh v/v điều chỉnh cục bộ QHCT 1/500 Khu dân cư xây dựng đợt đầu 35ha đô thị mới Phú Mỹ	Đất của dân	Doanh nghiệp	Đang thực hiện (theo báo cáo số 36/2020/A.T.A ngày 18/9/2020 của Công ty)	Chuyển tiếp 2021
3	Khu nhà ở xã hội HODECO	Công ty CP Phát triển nhà BRVT	Phú Mỹ	Khu nhà ở	1,78	1,78								1,78	Công văn số 8904/UBND-VP ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh BRVT v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	Đất NNQL (Xin thuê đất)	Doanh nghiệp	Đang thực hiện, chưa xong, có văn bản xin chuyển tiếp	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
4	Khu nhà ở Ecotown Phú Mỹ	Công ty CP Phát triển nhà BRVT	Phú Mỹ	Khu nhà ở	6,31	0,44	0,08	0,44	0,36					0,08	Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 Khu nhà ở Ecotovvn; Văn bản số 12387/UBND-VP v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở Ecotown Phú Mỹ, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành; Văn bản số 2353/UBND-VP ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương giao 800m2 đất nằm trong dự án Khu nhà ở Ecotovvn Phú Mỹ; NQ 26/NQ-HĐND ngày 04/8/2020	Nhận chuyển nhượng và đất NNQL (0,08ha)	Doanh nghiệp	Đất nhà nước 800m2 thu hồi theo Khoản 15 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017	Cập nhật, bổ sung 2021
5	Khu dân cư đợt đầu (Đô thị mới Phú Mỹ)	Công ty CP Phát triển nhà BRVT	Phú Mỹ	Khu nhà ở	22,00	1,85								1,85	Quyết định số 9218/QĐ-UBND ngày 18/11/2002 của UBND tỉnh BRVT về việc thu hồi và giao cho công ty CP Phát triển nhà BRVT; Văn bản 385/CV-PTN ngày 22/9/2020 của Công ty CP Phát triển nhà BRVT v/v đăng ký xin thuê đất trong năm 2021	Đất NNQL (Xin thuê đất)	Doanh nghiệp		Đăng ký mới 2021
6	Khu nhà ở biệt thự vườn (giai đoạn II)	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển đô thị Đất Nam	Hắc Dịch	Xây dựng khu nhà ở biệt thự vườn	3,78	3,78		3,78	3,78						Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 20/4/2009 và Quyết định số 2821/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 của UBND huyện Tân Thành v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ QHCT 1/500	Nhận chuyển nhượng	Doanh nghiệp	Đang thực hiện, chưa xong, Công ty có văn bản xin chuyển tiếp	Chuyển tiếp 2021
7	HTKT Khu tái định cư 5,6 ha -Mỹ Xuân	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Xây dựng HTKT Khu tái định cư	5,60	5,60		5,60	5,30					0,30	Quyết định thu hồi đất số 324/QĐ-UBND ngày 10/02/2009 của UBND tỉnh BR-VT; Quyết định số 3154/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án đầu tư	Đất của tổ chức và của dân	Ngân sách tỉnh	Đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Đang xử lý vướng mắc, giải phóng mặt bằng	Chuyển tiếp 2021
8	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Phú Mỹ (37ha, giai đoạn 1)	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Khu tái định cư	37,20	37,20	37,20		34,40					2,80	Quyết định số 2783/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của UBND tỉnh BR-VT về việc phê duyệt dự án đầu tư	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đã kiểm kê thực địa 85/230 hộ. Đã phê duyệt PABT cho 31 hộ (48 tỷ)	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
9	Khu nhà ở thương mại Đồi Vàng Phú Mỹ	Công tyCổ phần Phát triển nhà Thủ Đức	Tân Hòa, Phước Hòa	Xây dựng Khu nhà ở	8,69	8,69		8,69	8,65					0,03	Công văn số 214/UBND -VP ngày 10/01/2020 của UBND Tỉnh v/v công nhận chủ đầu tư dự án; Quyết định số 1571/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh v/v phê duyệt QHCT 1/500	Nhận chuyển nhượng	Doanh nghiệp	Đang thực hiện (Văn bản số 1311/CV-NTĐ ngày 14/9/2020 của Công ty Cổ phần Phát triển nhà Thủ Đức	Đăng ký mới 2021
10	Khu nhà ở Tân Phước	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Địa ốc Vạn Tín Phát	Tân Phước	Khu nhà ở	1,70	1,70		1,70	0,86					0,84	Công văn số 805/UBND-VP ngày 25/01/2019 của UBND tỉnh BRVT v/v chấp thuận chủ trương thực hiện dự án	Nhận chuyển nhượng (thửa 113, 315, 316, 618, 623, 627; tờ 25)	Doanh nghiệp	Đang thực hiện, chưa xong, có văn bản xin chuyển tiếp	Chuyển tiếp 2021
11	Khu nhà ở Phước Hòa	Công ty TNHH BĐS Hoàn Kim	Phước Hòa	Khu nhà ở	2,40	2,40		2,40	1,09					1,30	Công văn số 9587/UBND-VP ngày 19/9/2019 của UBND tỉnh BRVT v/v chấp thuận chủ trương thực hiện dự án	Nhận chuyển nhượng (thửa 295 đến 303, 313, 314, 471 đến 477; tờ 25 và thửa 319, tờ 79)	Doanh nghiệp	Đang thực hiện, chưa xong, có văn bản xin chuyển tiếp	Chuyển tiếp 2021
12	Khu nhà ở Phước Hòa mở rộng	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Địa ốc Vạn Tín Phát	Phước Hòa	Khu nhà ở	1,92	1,92		1,92	1,92						Công văn số 4163/UBND-VP ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh BRVT v/v chấp thuận chủ trương thực hiện dự án; Tờ trình số 245/TTr-UBND (CV 3339/UBND-TNMT) ngày 18/9/2020 của UBND thị xã Phú Mỹ v/v đề nghị cho phép thực hiện trong năm 2020, cập nhật kế hoạch 2021; Văn bản số 12886/UBND-VP ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Nhận chuyển nhượng (thửa 477, 478, 129; tờ 18)	Doanh nghiệp		Cập nhật, bổ sung 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
13	Khu nhà ở Suối Nhum	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Địa ốc Vạn Tín Phát	Tóc Tiên	Khu nhà ở	7,33	7,33		7,33	7,33	1,97					Công văn số 8037/UBND-VP ngày 04/8/2020 của UBND tỉnh BRVT v/v chấp thuận chủ trương thực hiện dự án; Tờ trình số 246/TTr-UBND (CV 3340/UBND-TNMT) ngày 18/9/2020 của UBND thị xã Phú Mỹ v/v đề nghị cho phép thực hiện trong năm 2020, cập nhật kế hoạch 2021; Văn bản số 12886/UBND-VP ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Nhận chuyển nhượng (thửa 8, 9, 12, 15, 24, 34, 35, 55, 85, 99, 119, 129, 130, 131, 132, 143; tờ 18)	Doanh nghiệp		Cập nhật, bổ sung 2021
14	Khu nhà ở CB-CNV và chuyên gia KCN Mỹ Xuân B1-Conac	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Dầu khí IDICO	Mỹ Xuân	Khu nhà ở	3,47	2,47	2,47		2,13					0,34	Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh v/v điều chỉnh cục bộ KCN Mỹ Xuân B1-Conac; Công văn số 8338/UBND-VP ngày 22/8/2018 của UBND tỉnh v/v công nhận chủ đầu tư dự án giai đoạn 1; Văn bản số 5761/UBND-VP ngày 09/6/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất của dân	Doanh nghiệp	Đang thực hiện (Báo cáo số 114/CT-BQL ngày 26/3/2020 của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Dầu khí IDICO)	Cập nhật, bổ sung 2021
15	Khu nhà ở Lesco	Công ty TNHH Lesco Resort	Phú Mỹ	Xây dựng Khu nhà ở	2,42	2,42		2,42						2,42	Công văn số 12657/UBND -VP ngày 10/12/2018 của UBND Tỉnh v/v điều chỉnh chức năng khu đất dự án Khu nhà nghỉ Lesco Resort; Văn bản số 5761/UBND-VP ngày 09/6/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Nhà nước cho Thuê đất trả tiền hàng năm	Doanh nghiệp	Đang thực hiện (Báo cáo số 12/CT-ĐT ngày 03/4/2020 của Công ty TNHH Lesco Resort)	Cập nhật, bổ sung 2021
16	Khu nhà ở Châu Pha	Công ty Cổ phần BĐS Tâm Nguyên	Châu Pha	Xây dựng Khu nhà ở	2,54	2,54		2,43	2,43					0,11	Công văn số 5181/UBND -VP ngày 25/5/2020 của UBND Tỉnh v/v chấp thuận chủ trương thực hiện dự án; Văn bản số 7508/UBND-VP ngày 22/7/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Nhận chuyển nhượng (Thửa 552, 553, tờ 28)	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Cập nhật, bổ sung 2021
17	Khu nhà ở Vũ Việt	Công ty TNHH MTV Vũ Việt	Hắc Dịch	Xây dựng Khu nhà ở	7,20	7,20		7,20	7,20						Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của UBND tỉnh v/v phê duyệt QHCT; Công văn số 5081/UBND -VP ngày 29/5/2019 của UBND Tỉnh; Văn bản số 3503/UBND-VP ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Nhận chuyển nhượng (Thửa 8, tờ 15 cũ; Thửa 15, tờ 49 mới)	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Cập nhật, bổ sung 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
18	Khu nhà ở Sadaco	Công ty TNHH Sadaco Mỹ Xuân	Mỹ Xuân	Xây dựng Khu nhà ở	16,82	16,82		16,82	16,82						Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của UBND tỉnh v/v quyết định chủ trương đầu tư dự án	Nhận chuyển nhượng	Doanh nghiệp		Đăng ký mới 2021
19	Khu nhà ở Quang Phát (Dream Home)	Công ty CP DV BĐS Quang Phát	Phú Mỹ	Xây dựng Khu nhà ở	1,87	1,87		1,87	1,87						Công văn số 9398/UBND -VP ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh BRVT v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	Nhận chuyển nhượng	Doanh nghiệp		Đăng ký mới 2021
20	Khu nhà ở Quang Phát (Golden Hill 1)	Công ty CP DV BĐS Quang Phát	Phú Mỹ	Xây dựng Khu nhà ở	2,38	2,38		2,38	2,38						Công văn số 5555/UBND -VP ngày 03/6/2020 của UBND tỉnh BRVT v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	Nhận chuyển nhượng	Doanh nghiệp		Đăng ký mới 2021
XVI	Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp (02)				40,22	40,22	40,22		31,72			0,52		8,50					
1	Trạm kiểm lâm Tân Hải	Ban QLDA chuyên ngành NN&PTNT	Tân Hải	Đất trụ sở làm việc (thực hiện nhiệm vụ BVR ngập mặn)	0,52	0,52	0,52		0,52			0,52			Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND Tỉnh về việc phê duyệt BC KT-KT; Quyết định số 3456/QĐ- UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KTXH QPAN năm 2020	Đất nhà nước quản lý	Ngân sách Tỉnh	Đang tiến hành kiểm đếm hiện trạng và khảo sát giá đất cụ thể để lập PABT (Hiện chủ đầu tư đang trình tỉnh xin giảm quy mô phù hợp thực tế)	Chuyển tiếp 2021
2	Trung tâm Hành chính thị xã Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Xây dựng Trung tâm Hành chính	39,70	39,70	39,70		31,20					8,50	Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 25/10/2019 của HĐND tỉnh BR-VT.	Đất công và đất của dân	Ngân sách tỉnh	Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư.	Đăng ký mới 2021
XVII	Đất cơ sở tôn giáo (11)				11,49	11,42	2,70	8,72	8,23			2,70		8,03					
1	Chùa Kim Liên	Chùa Kim Liên	Phú Mỹ	Đất tôn giáo	0,17	0,17		0,17	0,17					0,50	Văn bản số 474/BTG-HCTH ngày 15/9/2017 của Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) v/v cung cấp danh sách các cơ sở Tôn giáo hợp pháp trên địa bàn tỉnh BRVT	Đất của cơ sở tôn giáo	Cơ sở tôn giáo	Đang thực hiện	Chuyển tiếp 2021
2	Thiền viện Viên Không Ni	Thiền viện Viên Không Ni	Tóc Tiên	Đất tôn giáo	5,51	5,51		5,51	5,51					5,51	Công văn số 1513/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/3/2019 của Sở TNMT tỉnh BRVT	Đất của cơ sở tôn giáo	Cơ sở tôn giáo	Đang thực hiện, chưa xong, có văn bản xin chuyển tiếp	Chuyển tiếp 2021
3	Chùa Hương Hải Thiền Viên	Chùa Hương Hải Thiền Viên	Tóc Tiên	Đất tôn giáo	1,02	1,02		1,02	1,02					1,02	Công văn số 1312/UBND-VP ngày 02/3/2016 của UBND tỉnh BRVT; Văn bản số 6706/UBND-VP ngày 10/7/2019 của UBND tỉnh BRVT	Đất NN quản lý	Cơ sở tôn giáo	Đang thực hiện	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
4	Hưng Sơn Tự	Hưng Sơn Tự	Tân Hoà	Đất tôn giáo	0,19	0,19		0,19	0,19					0,19	Công văn số 1522/STNMT- CCQLĐĐ ngày 19/3/2019 của STNMT tỉnh BRVT; Đơn đăng ký; Sơ đồ khu đất	Hiện đất (Tờ 50, tờ 12)	Cơ sở tôn giáo	Đang thực hiện	Chuyển tiếp 2021
5	Tịnh thất Tịnh Tâm	Tịnh thất Tịnh Tâm	Tân Hoà	Đất tôn giáo	0,13	0,13		0,13	0,13					0,13	Đơn đăng ký của bà Võ Thị Kim Thanh ngày 01/11/2019	Hiện đất (tờ 20, thửa 116)	Cơ sở tôn giáo	Đang thực hiện	Chuyển tiếp 2021
6	Tịnh thất Hương Lâm	Tịnh thất Hương Lâm	Phú Mỹ	Đất tôn giáo	0,23	0,16		0,16	0,16					0,07	Văn bản số 474/BTG-HCTH ngày 15/9/2017 của Ban Tôn giáo (Sở Nộ vụ) v/v cung cấp danh sách các cơ sở Tôn giáo hợp pháp trên địa bàn tỉnh BRVT	Đất của cơ sở tôn giáo (Thửa 2095, tờ 10)	Cơ sở tôn giáo	Đang thực hiện	Chuyển tiếp 2021
7	Các công trình tôn giáo của Tu viện Thanh Long II	Tu viện Thanh Long II	Tóc Tiên	Đất tôn giáo	0,25	0,25		0,25	0,25						Văn bản số 474/BTG-HCTH ngày 15/9/2017 của Ban Tôn giáo (Sở Nộ vụ) v/v cung cấp danh sách các cơ sở Tôn giáo hợp pháp trên địa bàn tỉnh BRVT; Công văn số 807/STNMT-CCQLĐĐ ngày 20/2/2020 v/v thẩm định NCSDĐ và hướng dẫn làm thủ tục CMD; Văn bản số 6068/UBND-VP ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất của cơ sở tôn giáo (Thửa 201, tờ 7)	Cơ sở tôn giáo	Đang thực hiện	Cập nhật, bổ sung 2021
8	Chùa Ngộ Pháp	Chùa Ngộ Pháp	Mỹ Xuân	Đất tôn giáo	0,51	0,51		0,51	0,50					0,01	Văn bản số 474/BTG-HCTH ngày 15/9/2017 của Ban Tôn giáo (Sở Nộ vụ) v/v cung cấp danh sách các cơ sở Tôn giáo hợp pháp trên địa bàn tỉnh BRVT; Văn bản số 6368/STNMT-CCQLĐĐ ngày 02/10/2020 của Sở TNMT	Đất của cơ sở tôn giáo (Thửa 298, tờ 6)	Cơ sở tôn giáo		Đăng ký mới 2021
9	Tịnh xã Minh Tâm	Tịnh xã Minh Tâm	Tân Phước	Đất tôn giáo	0,12	0,12		0,12	0,12					0,12	Văn bản số 474/BTG-HCTH ngày 15/9/2017 của Ban Tôn giáo (Sở Nộ vụ) v/v cung cấp danh sách các cơ sở Tôn giáo hợp pháp trên địa bàn tỉnh BRVT	Đất của cơ sở tôn giáo (Thửa 538, tờ 12)	Cơ sở tôn giáo		Đăng ký mới 2021
10	Chùa Trúc Lâm Bảo Sơn	Chùa Trúc Lâm Bảo Sơn	Tóc Tiên	Đất tôn giáo	0,65	0,65		0,65	0,17					0,48	Văn bản số 474/BTG-HCTH ngày 15/9/2017 của Ban Tôn giáo (Sở Nộ vụ) v/v cung cấp danh sách các cơ sở Tôn giáo hợp pháp trên địa bàn tỉnh BRVT	Đất của cơ sở tôn giáo (1pt 47, tờ 37)	Cơ sở tôn giáo		Đăng ký mới 2021
11	Chùa Phật Quang	Chùa Phật Quang	Tân Hòa, Tân Hải	Đất tôn giáo	2,70	2,70	2,70					2,70			Thông báo số 1658-TB/TU ngày 14/03/2019 của Tỉnh ủy	Đất NNQL	Cơ sở tôn giáo		Đăng ký mới 2021
XVIII	Đất sản xuất vật liệu xây dựng (05)				153,89	95,11	15,35	15,76	19,35			2,00		75,76					

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
1	Khai thác, chế biến mỏ đá xây dựng núi Ông Trịnh	Công ty Cổ phần Phước Hoà FiCo	Tân Phước	Khai thác đá xây dựng	89,25	64,00								64,00	QĐ điều chỉnh chủ trương đầu tư số 3008/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh; Giấy phép khai thác số 05/GP-UBND ngày 24/01/2019 của UBND tỉnh; VB số 6057/UBND-VP ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất NNQL	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Chuyển tiếp; Cập nhật, bổ sung 2021
2	Khai thác và chế biến mỏ đá xây dựng Lô 11C	Công ty TNHH Xây dựng Triều Phát	Tân Phước	Khai thác, chế biến mỏ đá xây dựng	3,85	3,85		3,85						3,85	QĐ số 2133/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh BR-VT v/v chủ trương đầu tư; Giấy phép khai thác số 63/GP-UBND ngày 08/11/2019 của UBND tỉnh BRVT; VB số 5761/UBND-VP ngày 09/6/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất NNQL	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Cập nhật, bổ sung 2021
3	Khai thác và chế biến mỏ đá xây dựng Lô IIA	Công ty TNHH Hoàng Gia	Châu Pha	Khai thác, chế biến mỏ đá xây dựng	7,91	7,91		7,91						7,91	Giấy phép khai thác số 12/GP-UBND ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh BRVT; VB số 1272/SKHĐT-ĐT ngày 12/5/2020 và VB số 1950/SKHĐT-ĐT ngày 7/7/2020 của Sở KHĐT; VB số 9501/UBND-VP ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất NNQL	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Cập nhật, bổ sung 2021
4	Mỏ cát xây dựng và vật liệu san lấp Tây Hồ Châu Pha	Công ty CP Phát triển đường cao tốc Biên Hòa-Vũng Tàu	Tóc Tiên	Khai thá cát xây dựng và vật liệu san lấp	18,00	4,00		4,00	4,00						Giấy phép khai thác số 16/GP-UBND ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh BRVT; Văn bản số 10447/UBND-VP ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất dân	Doanh nghiệp	Đang thực hiện	Cập nhật, bổ sung 2021
5	Khai thác khoáng sản đá xây dựng (lô 14A xã Tóc Tiên, giai đoạn 2)	Công ty CP Phú Đức Chính	Tóc Tiên	Khai thác đá	34,88	15,35	15,35		15,35			2,00			VB số 5981/STNMT-CCQLĐĐ ngày 29/10/2018 của Sở TN&MT v/v Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; VB số 3119/STNMT-CCQLĐĐ ngày 31/5/2019 của Sở TN&MT v/v Rà soát, xác định nguồn gốc đất	Nhận chuyển nhượng/ Chuyển mục đích/Thuê đất	Doanh nghiệp	Công ty có Văn bản 05/2020/PĐC ngày 17/11/2020 đăng ký lại	Đăng ký mới 2021
XIX	Đất nông nghiệp khác (01)				19,60	19,60		19,60	19,60	7,60									
1	Dự án sản xuất nấm ăn sạch ứng dụng công nghệ cao	Công ty CP Kỹ thuật Công nghệ Sinh Học Xanh	Sông Xoài	Nông nghiệp sạch	19,60	19,60		19,60	19,60	7,60					GPXD số 61/GPXD-SXD ngày 20/8/2020 do Sở Xây dựng cấp; QĐ số 2084/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh BR-VT; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty CP mã số 3502344345	Nhận chuyển nhượng	Doanh nghiệp	Đang thực hiện (Văn bản số 36/GTC-HC ngày 13/10/2020 của Công ty)	Chuyển tiếp 2021

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư / Đơn vị đăng ký	Địa điểm	Mục đích SDD năm 2021	Diện tích (ha)				Loại đất thu hồi/ Loại đất chuyển mục đích (ha)						Căn cứ pháp lý	Nguồn gốc đất	Nguồn vốn thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
					Tổng dự án	Thực hiện năm 2021	Thu hồi năm 2021	Thực hiện CMD năm 2021	Đất nông nghiệp	Trong đó				Đất phi nông nghiệp					
										Đất lúa 01 vụ	Đất lúa 02 vụ	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng						
XX	Hộ gia đình, cá nhân																		
1	Chuyển mục đích sử dụng đất																		
+	Chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở	Hộ gia đình, cá nhân	Thị xã Phú Mỹ	Đất ở	95,00	95,00		95,00	95,00	12,00					Dự báo nhu cầu chuyển mục của hộ gia đình, cá nhân	Đất của dân	Hộ gia đình, cá nhân		Chuyển mục đích
+	Chuyển mục đích từ đất chuyên dùng sang đất ở	Bà Bùi Ngọc Thảo	xã Tóc Tiên	Đất ở	0,30	0,30		0,30						0,30	Văn bản số 6057/UBND-VP ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh v/v cho phép thực hiện năm 2020, cập nhật năm 2021	Đất của dân	Bà Bùi Ngọc Thảo		Cập nhật, bổ sung 2021
+	Chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất Thương mại, Dịch vụ	Hộ gia đình, cá nhân	Thị xã Phú Mỹ	Đất TM, DV	1,00	1,00		1,00	1,00						Dự báo nhu cầu chuyển mục của hộ gia đình, cá nhân	Đất của dân	Hộ gia đình, cá nhân		Chuyển mục đích
+	Chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất Cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp	Hộ gia đình, cá nhân	Thị xã Phú Mỹ	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	2,00	2,00		2,00	2,00						Dự báo nhu cầu chuyển mục của hộ gia đình, cá nhân	Đất của dân	Hộ gia đình, cá nhân		Chuyển mục đích
+	Chuyển mục đích từ đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm	Hộ gia đình, cá nhân	Thị xã Phú Mỹ	Đất cây lâu năm	5,00	5,00		5,00	5,00	5,00					Dự báo nhu cầu chuyển mục của hộ gia đình, cá nhân	Đất của dân	Hộ gia đình, cá nhân		Chuyển mục đích
2	Giao đất ở																		
+	Giao đất ở cho 104 hộ (khu tái định cư Tân Hòa)	UBND thị xã Phú Mỹ	Tân Hòa	Đất ở	0,75	0,75								0,75	Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 27/3/2013 của UBND huyện Tân Thành v/v phê duyệt PABT để thực hiện dự án	Đất NNQL	Hộ gia đình, cá nhân		Giao đất
+	Giao đất ở tái định cư trên địa bàn phường Phú Mỹ	UBND thị xã Phú Mỹ	Phú Mỹ	Đất ở	0,10	0,10								0,10		Đất NNQL	Hộ gia đình, cá nhân		Giao đất
+	Giao đất ở tái định cư trên địa bàn phường Mỹ Xuân	UBND thị xã Phú Mỹ	Mỹ Xuân	Đất ở	0,50	0,50								0,50		Đất NNQL	Hộ gia đình, cá nhân		Giao đất
+	Giao đất ở tái định cư trên địa bàn phường Hắc Dịch	UBND thị xã Phú Mỹ	Hắc Dịch	Đất ở	0,20	0,20								0,20		Đất NNQL	Hộ gia đình, cá nhân		Giao đất
+	Giao đất ở tái định cư trên địa bàn phường Tân Phước	UBND thị xã Phú Mỹ	Tân Phước	Đất ở	0,20	0,20								0,20		Đất NNQL	Hộ gia đình, cá nhân		Giao đất
+	Giao đất ở tái định cư trên địa bàn xã Tân Hòa	UBND thị xã Phú Mỹ	Tân Hòa	Đất ở	0,20	0,20								0,20		Đất NNQL	Hộ gia đình, cá nhân		Giao đất
3	Giao đất nông nghiệp																		
+	Giao đất nông nghiệp trên địa bàn xã Tóc Tiên	UBND thị xã Phú Mỹ	Tóc Tiên	Đất nông nghiệp	3,31	3,31			3,31							Đất NNQL	Hộ gia đình, cá nhân		Giao đất